

# Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường tiểu học

Tào Thị Diễm Phúc\*

\* Trường Đại học Trà Vinh

Received: 25/12/2022; Accepted: 30/12/2022; Published: 2/1/2023

**Abstract:** Good management of information technology application activities will improve the effectiveness of information technology application activities in teaching, contributing to improving the quality of education in schools, ensuring to meet the requirements of educational innovation. . From the research results, the article presents some theoretical issues about the management of information technology application activities in teaching, primary schools.

**Keywords:** Managing information technology application activities in teaching, primary schools

## 1. Đặt vấn đề

Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tốt sẽ nâng cao hiệu quả của hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Từ kết quả nghiên cứu lý luận, bài viết trình bày một số vấn đề về Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường Tiểu học.

### Nội dung nghiên cứu

#### 2.1. Sự cần thiết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học

Ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học tại trường tiểu học là việc sử dụng CNTT vào các hoạt động thuộc lĩnh vực dạy học của trường tiểu học nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động dạy học. Vì vậy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học là cần thiết, bởi vì: CNTT giữ một vị trí quan trọng trong trường tiểu học với những lý do chủ yếu sau đây:

- Những yếu tố cơ bản của CNTT và kỹ năng sử dụng máy vi tính là các bộ phận không thể thiếu trong hoạt động học của HS.

- Những yếu tố của CNTT đáp ứng những yêu cầu của khoa học - công nghệ trong kỷ nguyên thông tin, nền kinh tế tri thức có thể góp phần phát triển trí tuệ HS.

- Máy vi tính, với tư cách là một công cụ của CNTT một tiến bộ của khoa học - công nghệ cũng cần được sử dụng trong quá trình dạy học để cải tiến phương pháp dạy học và giáo dục HS.

- CNTT đã giúp cho GV cải thiện điều kiện làm việc, HS có thể phát huy tính tích cực, học một lúc, học mọi nơi.

- CNTT đã làm thay đổi quá trình dạy học với nhiều hình thức phong phú. Mỗi giao lưu, tương tác giữa người dạy và người học đặc biệt là giữa người học và máy tính. Thông tin đã trở thành tương tác hai chiều giữa người học và người dạy.

#### 2.2. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ rõ: “CNTT là công cụ đắc lực hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, học tập và hỗ trợ đổi mới quản lý giáo dục góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục”.

Trước hết, CNTT đã tạo ra mọi cơ hội để mỗi HS có quyền học, có thể học ở bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào, không nhất thiết phải học mặt giáp mặt với thầy cô, thông qua mạng Internet có thể làm quen việc học với thầy cô. Các thiết bị như máy tính, CD ROM, băng hình, máy chiếu,... các thiết bị viễn thông làm phong phú rất nhiều nội dung, chương trình và nhất là làm nâng cao hiệu quả việc dạy và học. Nhờ sự trợ giúp của máy tính, kỹ thuật mà người thầy có thời gian để mở rộng thêm kiến thức, trình bày bài giảng rõ ràng, sinh động hơn, giúp HS dễ tiếp thu hơn.

Ứng dụng CNTT trong dạy học là giúp GV nâng cao tính sáng tạo và trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Những ngân hàng dữ liệu kiến thức khổng lồ và đa dạng được kết nối với nhau đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc soạn giảng của GV.

Giúp GV thiết kế ra những bài giảng trực quan, sinh động, tạo nên môi trường học tập thân thiện, HS tích cực.

Giúp cho HS làm quen với CNTT dễ dàng tiếp cận với cách dạy học hiện đại ở các cấp học cao hơn. Không chỉ nghe, nhìn, HS tiểu học còn được thực hành nội dung bài học một cách bài bản thông qua

các đoạn video sinh động, hấp dẫn.

### **2.3. Nội dung ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy của giáo viên ở các trường tiểu học**

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chuẩn bị và thiết kế kế hoạch dạy của giáo viên ở tiểu học. Để ứng dụng CNTT trong việc chuẩn bị và thiết kế kế hoạch bài dạy ở tiểu học; GV có thể sử dụng máy tính làm công cụ soạn thảo văn bản để soạn kế hoạch bài dạy, in ấn tài liệu, truy cập Internet sưu tầm tài liệu, xây dựng kho học liệu phục vụ hoạt động dạy học. Đây được xem là một trong những ứng dụng CNTT trong dạy học phổ biến trong nhà trường hiện nay. GV thiết kế kế hoạch bài dạy trên máy tính, trong đó có sử dụng phần mềm PowerPoint hay các phần mềm dạy học khác. Ứng dụng này đang được từng bước triển khai đại trà trong nhà trường phổ thông. Thông qua ứng dụng CNTT trong việc chuẩn bị và thiết kế kế hoạch dạy học ở tiểu học; GV có thể tham gia các diễn đàn tin học, là thành viên của các website giáo dục như [www.diendan.edu.vn](http://www.diendan.edu.vn), [www.baigiang.violet.vn](http://www.baigiang.violet.vn), [www.giaovien.net...](http://www.giaovien.net...) để trao đổi thông tin, nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT, đưa lên hay tải về các bài giảng, giáo án điện tử, tài liệu khác phục vụ cho công tác giảng dạy.

### **2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch dạy của giáo viên ở tiểu học**

Ứng dụng CNTT vào tổ chức giảng dạy trên lớp chính là việc sử dụng các phương tiện dạy học như máy tính, máy chiếu vật thể, máy chiếu đa năng... với mục đích truyền tải đến HS những kiến thức của bài học một cách sinh động và hấp dẫn.

Đặc điểm của dạy học có ứng dụng CNTT là tính tương tác giữa người học với phương tiện CNTT.

Dạy học ứng dụng CNTT đòi hỏi GV phải biết định hướng, điều khiển quá trình học tập, giúp HS tự mình tìm tòi, lĩnh hội tối đa kiến thức.

Phương tiện CNTT ứng dụng cho bài giảng trên lớp gồm:

- + Máy móc, thiết bị điện tử.
- + Phần mềm trình chiếu như PowerPoint hay một số phần mềm trình chiếu khác.
- + Các phần mềm dạy học như phần mềm thí nghiệm ảo...

+ Các phần mềm thể hiện multimedia. Một sản phẩm, một phần mềm, một thiết bị tin học được cho là multimedia khi nó cho phép khai thác thông tin đa thức, nhiều kiểu như: văn bản, âm thanh, tiếng nói, hình ảnh tĩnh, video-clip, hình động, đồ họa...

### **2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm**

### **tra đánh giá kết quả học tập của học sinh**

Ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS là sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, các phần mềm vào hỗ trợ việc ra đề kiểm tra cùng với các hình thức kiểm tra, đánh giá HS trên phương tiện hiện đại như máy tính... Từ đó dựa vào kết quả học tập của HS, GV tìm ra biện pháp, giải pháp, nguyên nhân và điều chỉnh. Đánh giá thành tích học tập của HS không chỉ đánh giá kết quả mà chú ý cả quá trình học tập. Đánh giá thành tích theo quan điểm phát triển năng lực không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận hành tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức tạp.

### **2.6. Nội dung ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động học của học sinh ở các trường tiểu học**

- Học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp có thể có các nội dung sau:

Khi GV đã ứng dụng CNTT vào dạy học thì điều tất yếu là HS cũng cần phải hiểu và biết sử dụng các thiết bị công nghệ cùng với GV. Đồng thời biết các thao tác cơ bản để sử dụng các thiết bị này. Tùy thuộc vào các mức độ ứng dụng CNTT, các HS có thể tiếp cận các nhiệm vụ học tập thông qua những bài tập đã được in sẵn hoặc các phần mềm, blog hoặc trang web riêng của lớp như Google classroom, Google Site...

+ Các phần mềm mà HS thường sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ học tập là PowerPoint, Word, MindMap, Mindmeister.

+ Bằng cách ứng dụng các thiết bị, phần mềm công nghệ, HS có thể phản hồi và nhận phản hồi các nhiệm vụ học tập của mình một cách nhanh chóng. Một số nhiệm vụ học tập sẽ được phản hồi giữa HS với GV hoặc HS với HS dưới sự kiểm soát của GV.

+ HS cần được rèn luyện kỹ năng phản hồi và nhận phản hồi một cách tích cực. Một số phần mềm chỉ cho thấy phản hồi giữa GV và HS mà không thấy được phản hồi của những HS khác trong lớp.

+ HS ứng dụng CNTT trong việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp.

- Học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tự học ở nhà thể hiện qua các nội dung sau:

+ Ứng dụng CNTT trong việc giải quyết nhiệm vụ học tập ở nhà; HS có thể sử dụng mạng Internet để tìm hiểu các thông tin, nhiệm vụ học tập mà các em được giao, đặc biệt là đối với các em HS tham gia học theo dự án. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn cho các em, nhà trường và gia đình cần phối hợp để cài đặt các phần mềm giới hạn tính năng truy cập. B

+ Ứng dụng CNTT trong phản hồi nhiệm vụ học

tập; việc sử dụng CNTT giúp HS có thể trao đổi những vấn đề còn thắc mắc một cách nhanh chóng và GV cũng có thể hỗ trợ cho HS một cách linh động.

+ Ứng dụng CNTT trong việc tự học ở nhà; HS có thể sử dụng máy vi tính để tham gia vào các trang web học tập do GV yêu cầu. Tùy vào nhu cầu mong muốn phát triển kỹ năng nào mà nhà trường và gia đình có thể hướng dẫn các em tham gia vào các trang web học tập phù hợp.

## **2.7. Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học**

### **- Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học**

Lập kế hoạch là chức năng đầu tiên của quản lý, việc xây dựng kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, xác định các biện pháp và nguồn lực thực hiện. Kế hoạch cần thể hiện rõ lộ trình, thời gian thực hiện và được lấy ý kiến của cán bộ quản lý, GV, nhân viên trong nhà trường và ý kiến của cha mẹ HS trước khi ban hành nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai kế hoạch. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng CNTT trong dạy học ở các trường tiểu học bao gồm:

+ Lập kế hoạch ứng dụng CNTT trong việc chuẩn bị và thiết kế kế hoạch dạy học của GV ở tiểu học.

+ Lập kế hoạch ứng dụng CNTT trong học trên lớp và tự học của HS.

### **- Tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học**

Tổ chức là chức năng thứ hai, chỉ đạo là chức năng thứ ba trong quản lý. Sau khi lập kế hoạch, việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch là bước hết sức quan trọng. Việc ứng dụng CNTT vào quản lý dạy học là công việc, là nhiệm vụ của hiệu trưởng. Do đó hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch trong nhà trường, phân công các thành viên có thẩm quyền theo dõi, triển khai kế hoạch. Bao gồm:

+ *Tổ chức chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy của giáo viên ở các trường tiểu học*

+ *Tổ chức chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong học trên lớp và tự học ở nhà của học sinh*

### **- Kiểm tra đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường tiểu học**

Việc đưa CNTT vào kiểm tra, đánh giá sẽ làm thay đổi về cách dạy của GV và cách học của HS. Vì thế cần phải đổi mới một cách đồng bộ về các khâu: nội dung, hình thức kiểm tra, tiêu chí đo lường và đánh giá hoạt động dạy học của GV và hoạt động học

của HS, gồm hai nội dung chính:

+ Kiểm tra, đánh giá ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy của GV ở các trường tiểu học.

+ Kiểm tra, đánh giá ứng dụng CNTT trong dạy học trên lớp và tự học ở nhà của HS.

### **- Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học**

Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học là một trong các yếu tố cơ bản để có thể triển khai hoạt động ứng dụng CNTT. Hiểu một cách cơ bản, CSVC bao gồm từ bộ các đồ vật, của cải vật chất, môi trường tự nhiên xung quanh nhà trường. Các phương tiện dạy học hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, góp phần nâng cao hiệu quả quá trình dạy học.

## **3. Kết luận**

Ứng dụng CNTT vào dạy học là việc sử dụng CNTT vào hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS nhằm tích cực hóa hoạt động nhận thức của HS, nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy học.

Nội dung quản lý hoạt động ứng dụng CNTT ở trường tiểu học gym: Quản lý ứng dụng CNTT vào việc chuẩn bị bài giảng; quản lý việc ứng dụng CNTT vào việc tổ chức giảng dạy trên lớp; quản lý việc ứng dụng CNTT vào việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS; quản lý ứng dụng CNTT trong trong hoạt động học của HS.

Đây là tiền đề để xây dựng bộ công cụ nghiên cứu để làm cơ sở cho việc phân tích thực trạng cũng như đề ra biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng CNTT vào dạy học ở các trường Tiểu học ở một địa phương cụ thể.

## **Tài liệu tham khảo**

1. Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 749/QĐ-TTg Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*. Hà Nội

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Quyết định số 6200/QĐ-BGDĐT phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ GD&ĐT*. Hà Nội

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Điều lệ trường Tiểu học. Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020*. Hà Nội

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông*. Hà Nội

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể)*. Hà Nội